

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **147/2017/HSST**

Ngày: 26/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Phương Loan.
2. Ông Nguyễn Thái Sơn.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trịnh Nguyễn Hạnh Ngân - Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Việt Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 170/2017/HSST ngày 20 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc T; Giới tính: nam; Sinh năm: 1970; Tại: tỉnh An Giang; Thường trú: ấp Trung 3, thị trấn PM, huyện PT, tỉnh AG; Nghề nghiệp: tài xế; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Nguyễn Hữu P (chết) và bà: Nguyễn Thị Kim H; Có vợ: là bà Nguyễn Thị M và con: có 02 người con, lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1996; Tiền sự: không; Tiền án: không; Bị bắt tạm giam ngày 15/9/2017.

(có mặt)

Người bị hại:

Ông Lê Hoàn S; Sinh năm: 1958; Trú tại: 76B đường BS, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Ông Lê Hoàn S chết)

Người đại diện hợp pháp của người bị hại Lê Hoàn S:

Ông Lê Nhân T; Sinh năm: 1990 - Là con của ông Lê Hoàn S; Trú tại: 76B đường BS, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(có mặt)

Bị đơn dân sự:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn HC; Địa chỉ: 96 đường ĐĐ, phường CPA, thành phố CD, tỉnh AG.

- Người đại diện theo pháp luật của công ty: Ông TTQ; Sinh năm: 1969 - Là Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn HC; Trú tại: 84 đường ĐPT, phường CPA, thành phố CD, tỉnh AG.

(vắng mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Ngọc T bị Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 05 giờ 30 phút ngày 15/9/2017, sau khi trả hành khách xuống trạm điều hành của Công ty Trách nhiệm hữu hạn HC (gọi tắt là Công ty HC) tại địa chỉ 48 đường PCD, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Ngọc T điều khiển xe ô tô khách biển số 67B-013.30 lưu thông trên đường PĐH theo hướng từ đường BS về đường VVK. Khi đến giao lộ đường PĐH - đường PVC, Phường A, Quận F, T điều khiển xe chuyển hướng rẽ phải vào đường PVC, đã để thành xe ô tô bên phải đụng vào xe gắn máy biển số 52K1-1148 do ông Lê Hoàn S điều khiển lưu thông cùng chiều bên phải làm ông S té ngã xuống đường kẹt dưới gầm xe ô tô và bị kéo lê trên đường. Tai nạn xảy ra, ông S bị thương và được đưa vào bệnh viện Chợ Rẫy cấp cứu, nhưng đã chết trước khi nhập viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 1166/TT.17 ngày 05 tháng 10 năm 2017, Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận ông Lê Hoàn S tử vong do: Đa chấn thương. Các dấu vết trên người nạn nhân là do cơ thể va đập với vật tày.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về ADN số: 1.229-2017/ADN ngày 19 tháng 9 năm 2017, Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: ADN của Nguyễn Ngọc T có hiện diện trong dấu vết trên ốp vô lăng xe ô tô biển số 67B-013.30.

Qua khám nghiệm hiện trường đã xác định được như sau: Tai nạn giao thông xảy ra tại giao lộ PĐH - đường PVC, Phường A, Quận F. Giao lộ này được trải nhựa bằng phẳng, có đèn tín hiệu giao thông. Mặt đường PĐH (gần giao lộ) rộng 14,30 mét. Mặt đường CVL rộng 11,50 mét. Mặt đường PVC rộng 6,80 mét. Tất cả đều áp dụng cho xe lưu thông hai chiều. Lề chuẩn là tiếp tuyến mép lề đường bên phải của đường PVC theo hướng lưu thông từ đường MXT về đường BT. Điểm mốc đo từ tâm trục bánh trước bên trái đến trụ đèn tín hiệu giao thông trên đường PVC là 5,3x0,6 mét. Đo từ tâm trục bánh sau bên trái đến trụ điện lề chuẩn là 15,9x0,3 mét. Tất cả các vị trí, dấu vết đo được như sau:

- Vết cày của xe mô tô biển số 52K1-1148 do bị đẩy trượt trên đường đậm, bản rộng, dài 5,30 mét, nằm tại giao lộ, có hướng về đường MXT. Đầu vết cày đo vào lề chuẩn là 4,70 mét, điểm cuối của vết cày đo vào lề chuẩn là 4,50 mét. Vết cày này nằm dưới gầm xe ô tô khách biển số 67B-013.30.

- Xe mô tô biển số 52K1-1148 ngã phải, nằm dưới gầm xe ô tô khách biển số 67B-013.30 tại vị trí thành xe ô tô khách bên phải, sau bánh trước bên phải. Đầu xe mô tô quay về hướng đường MXT và hơi chệch vào lề chuẩn. Tâm trục bánh trước đo vào lề chuẩn là 4,50 mét. Tâm trục bánh sau đo vào lề chuẩn là 5,00 mét.

- Vị trí xe ô tô khách biển số 67B-013.30 dừng tại giao lộ, đầu xe hướng vào đường PVC (theo hướng về đường MXT). Tâm trục bánh trước bên trái đo vào lề chuẩn là 2,60 mét và đo ra tim đường PVC là 0,70 mét. Tâm trục bánh trước bên

phải đo đến tâm trục bánh trước của xe mô tô theo hướng về đường BT là 0,8 mét. Tâm trục bánh sau bên trái đo vào lề chuẩn là 4,50 mét và đo đến đầu vết cày của xe mô tô biển số 52K1-1148 theo hướng về đường MXT là 0,60 mét.

Qua khám nghiệm dấu vết phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông đã xác định:

- Xe ô tô khách biển số 67B-013.30: Mặt ngoài lốp bên phải phía trước, rách cao su còn mới có kích thước là 130cm và điểm gần nhất nằm ngay vị trí chân van. Mặt ngoài thành vè chắn bùn phía sau bánh trước bị trầy xước, tróc sơn, tại vị trí này còn dính mùn màu đen và thủng từ ngoài vào trong và từ trước về sau, tại vị trí mặt ngoài này bị trầy xước sơn có kích thước là 7cm và móp có hướng từ trong ra ngoài gây hở 1cm. Mặt ngoài phía dưới bên hông xe bên phải bị trầy xước sơn còn dính mùn màu đen có kích thước 120cm, tại vị trí này bị móp hướng từ ngoài vào trong và sạch bụi. Mặt dưới sàn xe bị trầy xước nham nhở. Tất cả các dấu vết trên phù hợp với dấu vết đung vào xe mô tô biển số 52K1-1148 tạo thành.

- Xe mô tô biển số 52K1-1148: Thanh kim loại bảo vệ lồng máy bên trái bị trầy xước còn dính sơn màu trắng có kích thước 6cm. Mặt ngoài lồng máy bên trái bị trầy xước kim loại lộ ánh màu trắng bên trong có kích thước 2cmx1cm. Cần đạp số bị cong vênh hướng từ trên xuống dưới, từ ngoài vào trong, điểm thấp nhất cách mặt đất là 11cm. Góc chân bên trái người lái bị gãy, cong hướng từ trên xuống dưới và chạm sát mặt đất. Chân chống đứng bị cong hướng từ sau về trước, từ ngoài vào trong, tại vị trí này có vết sạch bụi và mài mòn. Góc chân người ngồi sau bên trái bị rách cao su kích thước 5cm, tại đầu bắt góc chân này bị mài mòn kim loại còn mới. Phụộc sau bên trái bị cong, móp hướng từ sau về trước và còn dính sơn màu trắng có kích thước 30cm. Bàn đạp chân bắt vào trục sau bị xoay vòng theo chiều kim đồng hồ từ trên xuống dưới. Mặt ngoài ốp sên dưới bị móp, cong hướng từ ngoài vào trong và gây hở, có kích thước là 2cm. Về sau và biển số xe bị cong hướng từ sau về trước, tại vị trí biển số xe còn dính sơn màu trắng và trầy xước. Đùm xe sau bị vỡ, nứt và không quay được bánh xe sau. Niềng xe và vỏ lốp xe sau bị trầy xước cao su và dính mùn màu đen, điểm gần nhất cách chân van là 16cm theo chiều quay lùi, đèn thắng phía sau bị bể vỡ. Tất cả các dấu vết trên phù hợp với dấu vết do xe ô tô biển số 67B-013.30 đung vào tạo thành.

Góc bên phải giỏ đựng đồ phía trước bị trầy xước nhựa lộ kim loại bên trong, vênh từ dưới lên trên, từ ngoài vào trong. Mặt ngoài bên phải vỏ bánh trước bị trầy xước cao su còn mới, điểm gần nhất cách chân van là 7cm theo chiều quay lùi. Góc dưới phụộc bên phải trước bị mài mòn kim loại còn mới. Ốc bắt đùm bị mài mòn kim loại gây hở đùm (đùm trước). Đầu tay cầm lái bên phải bị mài mòn cao su còn mới, đầu tay cầm này dính mùn màu trắng.

Đầu tay thắng bên phải bị mài mòn kim loại. Thanh bắt bảo vệ máy bên phải bị cong hướng từ ngoài vào trong. Máy bên phải bị bể lũng. Chân thắng bị cong vênh, móp, trầy xước hướng từ trước về sau. Đầu góc chân người lái bên phải bị mài mòn cao su cong vênh hướng từ trước về sau. Mặt ngoài thanh đạp máy bị trầy xước kim loại còn mới. Đầu góc chân người ngồi sau bên phải bị mài

mòn kim loại. Mặt ngoài ống xả khí bên phải bị mài mòn kim loại kích thước là 12cm. Tất cả các dấu vết trên phù hợp với dấu vết xe ngã xuống đường tạo thành.

Vành bánh trước còn dính máu cách chân van là 10cm theo chiều quay lùi.

Tại Cáo trạng số 138/CTr-VKS ngày 17 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội «Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ» theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Ngọc T khai nhận đã thực hiện hành vi như bản cáo trạng nêu. Bị cáo nhìn nhận tai nạn xảy ra là do lỗi của bị cáo, vì bị cáo chủ quan, điều khiển xe chuyển hướng thiếu quan sát thận trọng nên đã để xảy ra tai nạn. Về việc bồi thường thiệt hại, sau tai nạn, do đang bị tạm giam nên bị cáo có nói với gia đình và Công ty HC (chủ sở hữu xe ô tô khách biển số 67B-013.30) đến chia buồn và thỏa thuận bồi thường cho gia đình ông Lê Hoàn S 50.000.000 đồng và gia đình ông S đã làm đơn bãi nại cho bị cáo;

Người đại diện hợp pháp của người bị hại Lê Hoàn S, ông Lê Nhân T xác nhận sau khi cha của ông là ông Lê Hoàn S chết, phía Công ty HC và gia đình bị cáo có đến chia buồn và đã bồi thường cho gia đình ông 50.000.000 đồng, ông đã làm đơn bãi nại cho bị cáo. Nay, ông không yêu cầu bồi thường gì thêm, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì theo ông được biết, bị cáo là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh hết sức khó khăn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội « Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ » theo khoản 1 Điều 202; điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Về bồi thường thiệt hại: Đã thỏa thuận giải quyết xong, nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý xong, nên không đề nghị xử lý.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại.

XÉT THẤY

Đối chiếu lời khai của bị cáo Nguyễn Ngọc T tại phiên tòa là phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, Biên bản khám nghiệm tử thi, Bản ảnh hiện trường cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Ngọc T đã phạm tội: « Vi phạm quy định về điều

hiển phương tiện giao thông đường bộ », tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T đã điều khiển xe ô tô khách biển số 67B-013.30 (loại xe giường nằm, 41 chỗ) lưu thông trên đường PĐH (theo hướng từ đường BS về đường VVK). Khi đến giao lộ đường PĐH - đường PVC, Phường A, Quận F, bị cáo điều khiển xe chuyển hướng rẽ phải vào đường PVC đã dừng thành xe bên phải đụng vào xe gắn máy biển số 52K1-1148 do ông Lê Hoàn S điều khiển lưu thông cùng chiều bên phải, làm ông S té ngã xuống đường kẹt dưới gầm xe ô tô và bị kéo lê trên đường. Tai nạn xảy ra là hoàn toàn do lỗi ở bị cáo, vì bị cáo chủ quan, điều khiển xe chuyển hướng thiếu quan sát thận trọng, vi phạm Điều 8, Điều 15 của Luật giao thông đường bộ.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc T không những đã xâm phạm đến an toàn công cộng mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an chung.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T có đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của mình gây ra, nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác, nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội nêu trên.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Ngọc T là nghiêm trọng, bởi tai nạn do các phương tiện giao thông, đặc biệt là giao thông đường bộ gây ra đã và đang là nỗi lo lắng của toàn xã hội, nên đối với loại tội phạm này nhất thiết phải xử lý nghiêm để hạn chế những tổn thất về người và của cho Nhân dân, cho Nhà nước, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo đã tích cực tác động, đề nghị gia đình và Công ty HC đến thăm hỏi, chia buồn cùng gia đình người bị hại và thỏa thuận bồi thường thiệt hại nhằm khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, được gia đình người bị hại bãi nại, đồng thời đề nghị giảm nhẹ hình phạt; tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt. Sau tai nạn, đã đưa người bị hại đi cấp cứu và sau đó đến cơ quan công an đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình, nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình đối với bị cáo theo quy định tại điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Ngoài hình phạt tù, Hội đồng xét xử thấy cần cấm bị cáo Nguyễn Ngọc T hành nghề lái xe ô tô một thời gian theo quy định tại khoản 5 Điều 202 của Bộ luật hình sự.

Việc bồi thường thiệt hại: Sau khi ông Lê Hoàn S bị tai nạn chết, Công ty Trách nhiệm hữu hạn HC, là chủ sở hữu xe ô tô khách biển số 67B-013.30 đã bồi thường cho gia đình ông S 50.000.000 đồng. Con của ông S là ông Lê Nhân T đã làm đơn bãi nại cho bị cáo Nguyễn Ngọc T (theo Biên bản thỏa thuận bồi thường và Giấy bãi nại cùng ngày 20/9/2017), do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Còn số tiền 50.000.000 đồng mà Công ty Trách nhiệm hữu hạn HC bồi thường cho gia đình người bị hại Lê Hoàn S, phía Công ty không yêu cầu giải quyết việc bồi thường này đối với bị cáo, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Việc xử lý vật chứng: Xe ô tô khách biển số 67B-013.30 mà bị cáo Nguyễn Ngọc T điều khiển gây tai nạn, Cơ quan điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Công ty Trách nhiệm hữu hạn HC, nên đã trả lại cho Công ty do ông Nguyễn Thiệu Thanh B (đại diện theo ủy quyền của Công ty) nhận. Còn chiếc mô tô biển số 52K1-1148 mà ông Lê Hoàn S điều khiển, Cơ quan điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Sĩ, nên đã trả chiếc xe lại cho gia đình ông Sĩ do ông Lê Nhân T nhận, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Ngọc T** phạm tội: « Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ ».

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 202; điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 45 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc T** 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 15/9/2017.

Cấm bị cáo Nguyễn Ngọc T hành nghề lái xe ô tô 01 (một) năm, kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

- Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Nguyễn Ngọc T; người đại diện hợp pháp của người bị hại Lê Hoàn S có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối bị đơn dân sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Người đ/d hợp pháp của người bị hại;
- Bị đơn dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên